

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 149/2023/HNGĐ-ST.

Ngày 22 - 11 - 2023.

V/v: “ Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Bà Đoàn Thị Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu – Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Trục Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tạ Văn K; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm Nam Phú, xã Trục T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Vũ Thị L; Sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Xóm Nam Phú, xã Trục T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Người giám hộ của chị Vũ Thị L: Ông Vũ Văn T; Sinh năm 1957; Nơi cư trú: Xóm Thám Nghĩa, xã Trục Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Anh K, ông T có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn là anh Tạ Văn K trình bày:

Anh và chị Vũ Thị L có tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 09/05/2018 tại UBND xã Trục T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Thời gian

đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 02 con chung. Khoảng tháng 10 năm 2022 thì chị L có biểu hiện bị bệnh trầm cảm và đã được gia đình đưa đi chữa trị. Đến ngày 08/03/2023, chị L phát bệnh nên đã gây ra cái chết của cả 02 con chung của vợ chồng. Sau đó, chị L đã bị cơ quan Công an khởi tố về tội “Giết người”. Quá trình điều tra, chị L đã được đưa đi trung cầu giám định tại Viện pháp y tâm thần trung ương. Kết quả chị L đang trong giai đoạn trầm cảm nặng. Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ vụ án đối với chị L. Viện kiểm sát tỉnh Nam Định đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với chị L. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Tạ Thanh T1, sinh ngày 27/12/2018 và Tạ Thanh Mai, sinh ngày 04/02/2021. Hai con chung đều đã mất nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 08/11/2023, tại biên bản lấy lời khai ông Vũ Văn T (bố đẻ của chị Vũ Thị L) trình bày: Gia đình ông đều nhận được được các thông báo của Tòa án về việc anh Tạ Văn K có đơn xin ly hôn đối với chị Vũ Thị L. Vợ chồng anh K và chị L có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trục T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống thì chị L có biểu hiện bệnh lý trầm cảm nên đã dẫn đến cái chết của 02 con chung. Quá trình điều tra vụ án, cơ quan chuyên môn đã kết luận chị Loạn bị trầm cảm nặng và bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Hiện tại ông là người giám hộ cho chị L. Đối với việc anh K có đơn xin ly hôn với chị L, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng anh K theo ông được biết là không có gì nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì điều kiện công việc nên ông đề nghị Tòa án cho ông được giải quyết vắng mặt.

Quan điểm của kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn, người giám hộ của bị đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh quy định về quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 70; 71, 72 BLTTDS;

Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án khi nguyên đơn, người giám hộ của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 228, 238 BLTTDS.

Về nội dung: Xét thấy mục đích hôn nhân giữa vợ chồng anh K, chị L không đạt được nên đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Tạ Văn K.

Về tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không đề nghị giải quyết

nên không xem xét.

Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho nguyên đơn, giám hộ của bị đơn được biết. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án khi nguyên đơn, giám hộ của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 228; 238 BLTTDS.

[2] Về tình cảm: Anh Tạ Văn K và chị Vũ Thị L có tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 05 năm 2018 tại UBND xã Trục T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 02 con chung. Khoảng tháng 10 năm 2022 thì chị L có biểu hiện bị bệnh trầm cảm và đã được gia đình đưa đi chữa trị. Đến ngày 08/03/2023, chị L phát bệnh nên đã gây ra cái chết của cả 02 con chung của vợ chồng. Sau đó, chị L đã bị CQCSĐT Công an tỉnh Nam Định khởi tố về tội “Giết người”. Quá trình điều tra, chị L đã được đưa đi trung cầu giám định tại Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận: chị L bị bệnh giai đoạn trầm cảm nặng, không có triệu chứng loạn thần, giai đoạn cấp tính, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can, VKSND tỉnh Nam Định đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với chị L tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Sau khi anh K có đơn khởi kiện xin ly hôn, Tòa án đã thông báo nội dung khởi kiện cho người giám hộ của chị Vũ Thị L là ông Vũ Văn T. Ông T xác nhận quá trình vợ chồng chung sống như anh K đã trình bày. Đối với yêu cầu khởi kiện của anh K, ông T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị L đã thực sự tan vỡ, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể đoàn tụ với nhau được nữa nên việc anh K xin ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Tạ Thanh T1, sinh ngày 27/12/2018 và Tạ Thanh M, sinh ngày 04/02/2021 đều đã chết nên anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Đương sự không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét. Các đương sự có thể khởi kiện bằng vụ kiện khác về tài sản chung, khoản nợ chung của vợ chồng nếu như có yêu cầu và có căn cứ chứng minh yêu cầu của mình là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử lý hôn giữa anh Tạ Văn K và chị Vũ Thị L.

2. Án phí: Anh Tạ Văn K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự. Được trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002389 ngày 25/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Anh K đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của BLTTDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã Trục T;
- UBND xã Trục Cường;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà